

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 37/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 27-3-2025
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Linh Phi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Vân

2. Ông Lê Văn Lại

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Hiệp, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 08/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2025 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2025/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thanh T, sinh năm 1996; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: ấp TH, xã ĐK, huyện CT, tỉnh Tây Ninh.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1985; vắng mặt.

Địa chỉ: ấp T xã GĐ, huyện CT, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 30 tháng 12 năm 2024, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Huỳnh Thanh T trình bày

Về quan hệ hôn nhân: Chị T và anh Nguyễn Văn B chung sống với nhau năm 2015, có đăng ký kết hôn ngày 09-5-2017 tại UBND xã Hảo Đức, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Sau khi kết hôn anh B và chị T chung sống tại xã Hảo Đức, huyện Châu Thành nhưng do anh B nghiện ma túy, về nhà kiếm chuyện đánh đập vợ con nên từ tháng 9-2024 chị T bỏ nhà về nhà cha mẹ ruột

tại ấp TH, xã DOK sinh sống thì anh B tới nhà kiếm chị nên chị đi làm và thuê nhà trọ ở tại ấp Suối Muôn, xã Thái Bình, huyện Châu Thành sinh sống. Nguyên nhân chị yêu cầu ly hôn do anh B nghiện ma túy, không chăm lo cho gia đình. Chị T xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, nay chị yêu cầu được ly hôn với anh B.

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Nhật H, sinh ngày 18-4-2016. Chị T giao con chung cho anh B nuôi dưỡng và không cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có

Bị đơn anh Nguyễn Văn B vắng mặt, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng đúng quy định Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng anh B vắng mặt, không có văn bản trình bày ý kiến.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội quy phiên tòa.

Về nội dung: Căn cứ Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thanh T, chị T và anh B được ly hôn. Giao con chung cho anh B nuôi dưỡng và chị T không cấp dưỡng; tài sản chung và nợ chung không có, không yêu cầu giải quyết. Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, anh B đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do, chị T vắng mặt có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh B và chị T.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Chị T và anh B chung sống và có đăng ký kết hôn vào ngày 09-5-2017 tại UBND xã Hảo Đức, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình.

Chị T trình bày trong thời gian chung sống phát sinh mâu thuẫn, cuộc sống không còn hạnh phúc và hiện nay đã sống ly thân. Qua xác minh anh B nghiện ma túy, thường xuyên bạo lực gia đình với chị T.

Anh B mặc dù đã được Tòa án tổng đạt thông báo, triệu tập nhiều lần hợp lệ nhưng vẫn cố tình vắng mặt không có lý do và cũng không ý kiến trình bày quan điểm của mình đối với yêu cầu ly hôn của chị T; thể hiện cho thấy, anh B không có biểu hiện, động thái tích cực nào để cùng nhau giải quyết mâu thuẫn vợ chồng giữa anh và chị T để thuyết phục chị T hàn gắn đoàn tụ mối quan hệ vợ chồng với nhau.

Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa anh, chị không còn, hôn nhân không mang lại hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; không có khả năng đoàn tụ. Do đó, chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị T đối với anh B.

[2.2] Về con chung: Anh chị có 01 người con chung tên Nguyễn Nhật H, sinh ngày 18-4-2016. Con chung hiện đang sống cùng anh B, chị T tự nguyện giao con chung cho anh B nuôi dưỡng và yêu cầu chị T phù hợp với nguyện vọng của cháu H nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Chị T không phải cấp dưỡng nuôi con do anh B không có ý kiến gì trong vụ án này.

Chị T có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom con chung, không ai có quyền cản trở.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh phù hợp quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Chị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thanh T đối với anh Nguyễn Văn B về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, chị Huỳnh Thanh T được ly hôn với anh Nguyễn Văn B

2. Về nuôi con chung: Giao con chung tên Nguyễn Nhật H, sinh ngày 18-4-2016 cho anh Nguyễn Văn B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Huỳnh Thanh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Huỳnh Thanh T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0010319 ngày 07-01-2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Chị Huỳnh Thanh T đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- UBND xã Hảo Đức;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Linh Phi